

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 4827/BTC-HCSN

V/v hướng dẫn kinh phí thực hiện
Chi thị số 23/CT-TTg của TTCP
về tổng rà soát việc thực hiện
chính sách ưu đãi đối với người
có công với cách mạng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hà Nội, ngày 15 tháng 4 năm 2014***Kính gửi:**

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Để triển khai thực hiện Chi thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014-2015 đạt kết quả tốt, Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chỉ đạo các cơ quan thuộc phạm vi quản lý bố trí kinh phí, quản lý và sử dụng kinh phí như sau:

I. Về nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong dự toán của các cơ quan được giao chủ trì tổng rà soát tại Chi thị số 23/CT-TTg ngày 27/10/2013 và Chương trình phối hợp tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trong 2 năm (2014-2015) tại văn bản số 4836/CTr-BLĐTBXH-MTTW ngày 05/12/2013 và công văn hướng dẫn số 684/HĐ-BLĐTBXH-MTTW ngày 12/3/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cụ thể như sau:

1. Ở địa phương:

Kinh phí thực hiện nhiệm vụ phối hợp tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng từ hai nguồn sau đây:

a) Nguồn chi quản lý kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng do ngân sách trung ương đảm bảo:

- Năm 2014: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ động bố trí, sắp xếp từ nguồn chi quản lý kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được giao để thực hiện. Trường hợp sau khi sắp xếp mà còn thiếu kinh

09917505

phi, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội lập dự toán chi tiết gửi Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội thẩm định, tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Năm 2015: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ phối hợp tổng rà soát và tổng hợp trong dự toán chi ngân sách nhà nước thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định.

Quy trình lập dự toán, phân bổ và giao dự toán, điều chỉnh dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 11/3/2009 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động-Thương binh và Xã hội quản lý (sau đây viết tắt là Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH).

b) Nguồn ngân sách địa phương bố trí kinh phí hỗ trợ cho nhiệm vụ phối hợp tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, tùy theo khả năng của ngân sách địa phương:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, giao dự toán cho các đơn vị để triển khai thực hiện.

2. Ở Trung ương:

a) Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện nhiệm vụ phối hợp tổng rà soát trong dự toán chi thường xuyên của các Bộ, cơ quan Trung ương sau đây:

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

b) Việc bố trí kinh phí như sau:

- Năm 2014: Các Bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ động bố trí, sắp xếp trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2014 được giao để thực hiện các nhiệm vụ phối hợp tổng rà soát. Trường hợp sau khi sắp xếp mà còn thiếu kinh phí, đề nghị lập dự toán chi tiết gửi Bộ Tài chính xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Năm 2015: Các Bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lập dự toán chi tiết kinh phí thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát và tổng hợp trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2015 của Bộ, cơ quan gửi Bộ Tài chính xem xét, bố trí và trình cấp có thẩm quyền quyết định.

099177505

II. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí

1. Các đơn vị được giao dự toán kinh phí thực hiện quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo các quy định hiện hành của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật ngân sách nhà nước.

2. Đối với các khoản chi từ nguồn chi quản lý kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng được hạch toán và quyết toán vào Chương của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (mã số 024); cấp Chương ngân sách trung ương (mã số 1), Loại 520, khoản 527, mục 7150, tiểu mục 7164 của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành và theo quy định tại Thông tư liên tịch số 47/2009/TTLT-BTC-BLĐTBXH.

3. Đối với các khoản chi tại cấp xã từ nguồn chi quản lý kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng:

a) Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ dự toán được Sở Lao động-Thương binh và Xã hội giao, thực hiện rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước, lập ủy nhiệm chi chuyển tiền cho các xã, phường, thị trấn để sử dụng.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quyết toán với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội (không tổng hợp vào quyết toán ngân sách cấp xã).

III. Nội dung chi

1. Các đơn vị được giao dự toán căn cứ chính sách, chế độ chi tài chính hiện hành của Nhà nước và phạm vi dự toán được giao để quyết định nội dung và mức chi cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung và mức chi đặc thù bảo đảm cho việc thực hiện Chương trình phối hợp tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trên cơ sở vận dụng các quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể như sau:

2.1. Các nội dung chi sau đây thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2011 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:

a) Chi cho các thành viên tham gia cuộc họp bàn về kế hoạch rà soát, trao đổi nghiệp vụ rà soát, xử lý kết quả rà soát:

- Chủ trì cuộc họp: tối đa 150.000 đồng/người/buổi.
- Các thành viên tham dự: tối đa 100.000 đồng/người/buổi.

b) Chi in ấn văn bản, tài liệu, phiếu rà soát, biểu mẫu phục vụ rà soát, báo cáo kết quả rà soát: mức chi thực hiện theo chứng từ chi hợp pháp.

c) Chi hỗ trợ cho người trực tiếp tham gia Chương trình phối hợp tổng rà soát, đi rà soát và điền vào phiếu rà soát tại địa phương: mức chi tối đa 100.000 đồng/người/ngày rà soát thực tế.

099177505

d) Chi tổng hợp kết quả rà soát và viết báo cáo rà soát:

- Đối với cấp xã, cấp huyện: tối đa 1.000.000 đồng/báo cáo.
- Đối với cấp tỉnh: tối đa 3.000.000 đồng/báo cáo.
- Đối với cấp trung ương: tối đa 5.000.000 đồng/báo cáo.

2.2. Đối với nội dung chi công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện rà soát; tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ, hội nghị tổng kết Chương trình phối hợp tổng rà soát thực hiện theo Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

2.3. Đối với nội dung chi làm ngoài giờ thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ- Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các địa phương, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết./. *bn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Sở Tài chính, Sở Lao động-TBXH, KBNN, Ủy ban MTTQ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Vụ: NSNN, PC, Vụ I, KBNN;
- Lưu: VT, HCSN. (350b)



099177505